Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 14.07.2019 14:50:11 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1504 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đối với dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung và dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Kế hoạch số 1466/KH-UBND ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 235-KH/BCSĐ ngày 08/7/2019 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc khắc phục những hạn chế theo Thông báo số 647-TB/UBKTTW ngày 10/6/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3524/TTr-STNMT ngày 28/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiểm tra, rà soát về thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, thực hiện nghĩa vụ tài chính và các vấn đề khác có liên quan đối với dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung của Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc tại xã Long Thành Trung, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh và dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn tại xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Thời kỳ kiểm tra: Từ khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư của 02 dự án nêu trên cho đến thời điểm kiểm tra (trong quá trình kiểm tra xét thấy cần thiết có thể kiểm tra thời gian trước và sau thời kỳ kiểm tra).

- Thời hạn kiểm tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra.

Điều 2. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Bà Lê Thị Dân An	PGĐ. Sở Xây dựng	Trưởng đoàn;
2. Ông Văn Tiến Dũng	PGĐ. Sở TN&MT	P.Trưởng đoàn;
3. Ông Kiều Công Minh	PGĐ.Sở KH&ĐT	Thành viên;
4. Ông Tạ Văn Đáo	PGĐ.Sở NNPT&NT	Thành viên;
5. Ông Hồ Ngọc Vân	Phó Cục trưởng Cục thuế tỉnh	Thành viên;
6. Ông Phạm Văn Sơn	Phó Trưởng ban BQLKKT	Thành viên;
7. Ông Nguyễn Văn Bổng	Phó Cục trưởng Cục Hải quan	Thành viên;
8. Ông Tạ Ngọc Tuân	Phó Tham mưu trưởng. BCH BĐBP tỉnh	- Thành viên;
9. Ông Bùi Minh Cận	PCT.UBND huyện Hoà Thành	Thành viên;
10. Ông Võ Hồng Sang	PCT.UBND huyện Tân Biên	Thành viên;
11. Ông Lương Nguyễn Đăng Duy	- PGĐ.VPĐKĐĐ tỉnh - Sở TN&MT	- Thành viên;
12. Ông Đỗ Văn Khanh	Trưởng ban của khẩu. BCH BĐBP tỉnh	- Thành viên;
13. Bà Nguyễn Thị Ngọc Vui	TP.QHPTĐT - Sở Xây dựng	Thành viên-Thư ký.

Điều 3. Đoàn kiểm tra liên ngành có nhiệm vụ lập Kế hoạch kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, tổ chức thực hiện các nội dung theo Quyết định, kết thúc kiểm tra phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Đoàn kiểm tra liên ngành tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Giao cho Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo, theo dõi, giám sát giúp UBND tỉnh xử lý hoặc trình UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của Đoàn kiểm tra.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoà Thành, Chủ tịch UBND huyện Tân Biên, các ông, bà có tên tại Điều 2, Giám đốc Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc, Giám đốc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu VT, VPUB.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 1504../QĐ-UBND ngày ..11../..7../2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định số 1504 /QĐ-UBND ngày 11 / 7 /2019 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành đối với dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung và dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc, Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch tiến hành kiểm tra như sau:

I. Mục đích - yêu cầu

1. Mục đích

- Kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh, xử lý tồn tại của dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung của Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc tại xã Long Thành Trung, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh và dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn tại xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã được Uỷ ban Kiểm tra Trung ương giám sát và chỉ ra tại Thông báo số 647-TB/UBKTTW ngày 10/6/2019.

- Đề xuất các biện pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại và xử lý trường hợp vi phạm theo quy định, nhằm tăng cường kỷ cương pháp luật.

2. Yêu cầu

- Cuộc kiểm tra phải tuân thủ qui định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm; thực hiện đầy đủ nội dung trong kế hoạch này.

- Quá trình kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, không làm cản trở đến hoạt động bình thường của đối tượng kiểm tra; thực hiện nghiêm túc chế độ bảo mật và chế độ thông tin, báo cáo.

II. Nội dung kiểm tra

1. Đối tượng, thời kỳ, thời gian và địa điểm kiểm tra

a. Dự án 1: Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung.

- Đối tượng kiểm tra: Dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung của Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc tại xã Long Thành Trung, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Thời kỳ kiểm tra: Từ khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cho đến thời điểm kiểm tra (trong quá trình kiểm tra xét thấy cần thiết có thể kiểm tra thời gian trước và sau thời kỳ kiểm tra).

- Thời gian kiểm tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày triển khai Quyết định kiểm tra.

- Địa điểm kiểm tra: Tại địa điểm thực hiện dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung của Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc tại xã Long Thành Trung, huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

b. Dự án 2: Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc.

- Đối tượng kiểm tra: Dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn tại xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Thời kỳ kiểm tra: Từ khi được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cho đến thời điểm kiểm tra (trong quá trình kiểm tra xét thấy cần thiết có thể kiểm tra thời gian trước và sau thời kỳ kiểm tra).

- Thời gian kiểm tra: 30 ngày làm việc, kể từ ngày triển khai Quyết định kiểm tra.

- Địa điểm kiểm tra: Tại địa điểm thực hiện dự án Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn tại xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

2. Nội dung kiểm tra

a. Dự án 1: Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung.

- Làm rõ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tổng thể phát triển ngành của tỉnh đối với dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung.

- Làm rõ việc chuyển đổi mục đích đầu tư dự án từ Khu vui chơi giải trí Long Trung sang Khu nuôi trồng thuỷ sản Long Trung.

- Trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc cấp Giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng. Các công trình xây dựng của dự án này có thuộc trường hợp cấp giấy phép xây dựng không. Căn cứ quy định nào.

- Các công trình xây dựng của dự án có đúng với mục đích sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, cho thuê đất không. Trường hợp không đúng với mục đích sử dụng đất thì có biện pháp xử lý như thế nào.

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với dự án Nuôi trồng thuỷ sản Long Trung.

b. Dự án 2: Bãi tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu ở biên giới tại Khu vực cửa khẩu Chàng Riệc.

- Kiểm tra lại việc xác định toạ độ, ranh vị trí đất để làm rõ dự án này có chồng lấn một phần vào diện tích được quy hoạch đất biên phòng (trước cổng Đồn biên phòng 832) và đất quy hoạch giao thông đường Trung ương cục hay không.

- Kiểm tra, xác định lại nguồn gốc đất để thực hiện dự án đảm bảo đầy đủ, chính xác, đồng thời thu thập hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nguồn gốc đất.

- Làm rõ việc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn tự ý xây dựng kho, bãi (khi thuê của ông Nguyễn Văn Đại) và chưa được Tổng Cục Hải quan cho phép mở địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất, nhập khẩu ở biên giới thuộc cửa khẩu Chàng Riệc theo quy định; chưa được UBND tỉnh cho thuê đất.

- Trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc cấp Giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng. Các công trình xây dựng của dự án này có thuộc trường hợp cấp giấy phép xây dựng không. Căn cứ quy định nào.

- Kiểm tra, làm rõ nguyên nhân còn nợ 239,4 triệu đồng tiền thuê đất (từ 2017-2019) của Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn, đồng thời có biên pháp xử lý đối với số tiền thuê đất còn nợ.

III. Phương pháp tiến hành kiểm tra

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục thuế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, UBND huyện Hoà Thành, UBND huyện Tân Biên căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuẩn bị, cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan phục vụ cho Đoàn kiểm tra trước khi tiến hành kiểm tra.

- Công ty Thương mại Dịch vụ Vận tải Xuất nhập khẩu Trần Quốc có báo cáo bằng văn bản liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng đất; việc xây dựng các công trình trên đất; thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Minh Tâm Nguyễn có báo cáo bằng văn bản liên quan đến nguồn gốc đất; quá trình quản lý, sử dụng đất; việc xây dựng các công trình trên đất; thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Làm việc trực tiếp với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc kiểm tra, làm rõ để xử lý các tồn tại, hạn chế của 02 dự án nêu trên.

- Kiểm tra hiện trạng thực tế, xác minh, đối chiếu tính hợp pháp của tài liệu, hồ sơ có liên quan.

- Lập biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra, sao chụp các tài liệu có liên quan.

IV. Tổ chức thực hiện

- Tiến độ thực hiện: 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra, gồm: công bố Quyết định kiểm tra (01 ngày); kiểm tra trực tiếp tại đơn vị (02-05 ngày); thu thập tài liệu, tổng hợp báo cáo (05-10 ngày); họp Đoàn thông qua kết quả kiểm tra (03-04 ngày) tham mưu UBND tỉnh ban hành Kết luận (10 ngày). Tùy tình hình thực tế, Đoàn sẽ điều chỉnh cho phù hợp.

- Chế độ thông tin báo cáo: Đoàn kiểm tra dự kiến họp 2 lần vào thời điểm giữa và khi kết thúc cuộc kiểm tra để tổng hợp tình hình, báo cáo tiến độ kiểm tra.

- Thành viên tiến hành kiểm tra: Kết thúc cuộc kiểm tra, từng thành viên lập báo cáo kết quả về nội dung công việc được phân công cho Thư ký Đoàn, Trưởng đoàn tổng hợp thông qua dự thảo kết quả kiểm tra trình Chủ tịch UBND tỉnh ra văn bản kết luận kiểm tra.

- Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cuộc kiểm tra: Không.

PHÊ DUYỆT CỦA UBND TỈNH	**TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA**
PHÓ CHỦ TỊCH	
Nguyễn Thanh Ngọc	Lê Thị Dân An

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Đoàn (th/h);
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu VT..